

3.6. Thuốc thanh nhiệt

Là những vị thuốc có tính hàn, lương để chữa các chứng nhiệt của cơ thể, được chia làm 5 nhóm: Thanh nhiệt giải độc; Thanh nhiệt tả hỏa; Thanh nhiệt trừ thấp; Thanh nhiệt lương huyết; Thanh nhiệt giải thử.

3.6.1. Thuốc thanh nhiệt giải độc

Là những thuốc có tác dụng chữa những bệnh do nhiệt độc, hoả độc gây ra, trên lâm sàng ứng dụng để chữa các bệnh viêm nhiễm như viêm tuyến vú, viêm đường hô hấp, mụn nhọt ngoài da, các vết thương, giải dị ứng...

Các cây thuốc: Kim ngân, Bồ công anh, Mỏ quạ, Xuyên tâm liên, Sài đất, Cam thảo đất, Xạ can, Rau má, Đơn lá đỏ, Náng, Diệp hạ châu, Bạch hoa xà thiệt thảo.

3.6.2. Thanh nhiệt tả hỏa

Là những vị thuốc có tác dụng chữa các chứng bệnh do hỏa độc, nhiệt độc gây ra với biểu hiện như sốt cao, khát nước

Các cây thuốc : Cối xay, dành dành, hạ khô thảo.

3.6.3. Thanh nhiệt trừ thấp

Là những vị thuốc có tác dụng chữa các bệnh do thấp nhiệt gây ra, trên lâm sàng thường là những bệnh nhiễm trùng đường tiết niệu, sinh dục như viêm bàng quang, viêm niệu đạo, viêm thận, viêm loét cổ tử cung, viêm tinh hoàn...; những bệnh nhiễm trùng đường tiêu hóa như viêm gan, viêm đường mật, lỵ amip, ỉa chảy nhiễm trùng và một số bệnh ngoài da bội nhiễm như ghẻ lở...

Các cây thuốc: Rau sam, Cỏ sữa lá nhỏ, Mơ tam thể, Phèn đen, Nhân trần, Khổ sâm cho lá.

3.6.4. Thanh nhiệt lương huyết

Là những thuốc dùng để chữa các chứng bệnh do huyết nhiệt gây ra. Trên lâm sàng là các bệnh như sốt cao mê sảng hoặc co giật, sốt cao gây chảy máu, ban xuất huyết; hay mụn nhọt, dị ứng nhiễm trùng, sốt cao kéo dài, giai đoạn toàn phát hoặc có biến chứng của các bệnh truyền nhiễm.

Các cây thuốc: Cỏ mần trầu, Cỏ tranh, Cỏ nhọ nổi, Địa hoàng, Trắc bách diệp, Huyết dụ.

3.6.5. Thanh nhiệt giải thử

Là những thuốc có tác dụng chữa những bệnh do thử (nặng) gây ra.

Các cây thuốc: Hương nhu tía, Hoắc hương.